TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 20 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý sơ thẩm số 603/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về việc "*Ly hôn*", giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Phước Mai P, sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Phòng 507 Cao ốc A. Số 08 Đường B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1982.
Nơi cư trú: Phòng 507 Cao ốc A. Số 08 Đường B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 56, 57, 58; các Điều 81, 82, 83, 84; và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Phước Mai P và ông Nguyễn Hoàng T. Quyền và nghĩa vụ vợ chồng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 24/6/2011) được chấm dứt kể từ ngày 20/02/2020.

2. Công nhận sự thỏa thuận của đương sự như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh L, sinh ngày 15/5/2013. Vợ chồng thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Hoàng Anh L cho ông Nguyễn Hoàng T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ thực hiện mức cấp dưỡng nuôi con đối với bà Huỳnh Phước Mai P, do ông T không có yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Quyền, nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T và bà Huỳnh Phước Mai P trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí hòa giải và ghi nhận về sự thỏa thuận giải quyết vụ án ly hôn là 150.000 đồng, do bà Huỳnh Phước Mai P tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0027118 ngày 12/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP. Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Phước Mai P được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Quận 2;
- VKSND Quận 2;
- Ủy ban nhân dân xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Chí Quang